QUỐC HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghị quyết số: 259/2025/QH15	

NGHỊ QUYẾT
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Đà Nẵng

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 71/2025/QH15 và Luật số 72/2025/QH15

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 3 như sau:

"c) Doanh nghiệp trong nước có doanh thu trong báo cáo tài chính hợp nhất năm gần nhất trên 25.000 tỷ đồng. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài mà công ty mẹ tối cao của doanh nghiệp đó có doanh thu trong báo cáo tài chính hợp nhất năm gần nhất trên 25.000 tỷ đồng và công ty mẹ tối cao cam kết hỗ trợ về công nghệ, quản lý, nhân lực và các hỗ trợ khác để thực hiện dự án đầu tư tại Việt Nam;".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

"**Điều 9. Về quản lý đầu tư**

1. Đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao quản lý, khai thác sử dụng kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công:

a) Được Nhà nước cho thuê đất theo hình thức trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê và được miễn toàn bộ tiền thuê đất;

b) Được cho thuê lại đất theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân Thành phố quy định cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại khoản này và tiêu chí, mức hỗ trợ, giá cho thuê lại đối với người thuê lại đất phù hợp với điều kiện thực tế của Thành phố.

2. Người thuê lại đất gắn với kết cấu hạ tầng trong cụm công nghiệp quy định tại khoản 1 Điều này có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đất đai và được áp dụng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật.

3. Thí điểm mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông công cộng (TOD):

a) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách địa phương để triển khai dự án đầu tư công độc lập nhằm thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các dự án đầu tư theo thiết kế đô thị riêng, quy hoạch vùng phụ cận các nhà ga thuộc các tuyến đường sắt đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt, vùng phụ cận các nút giao thông dọc tuyến đường bộ kết nối trung tâm Thành phố Đà Nẵng - Hội An - Chu Lai, tuyến đường Nguyễn Sinh Sắc nối dài để thu hồi đất, chỉnh trang, phát triển đô thị, thực hiện tái định cư, tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện các dự án đầu tư phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ theo quy định của pháp luật, thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án đường sắt đô thị áp dụng loại Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư hoặc các dự án trọng điểm khác trên địa bàn Thành phố;

b) Tại nhà ga, khu tập kết bảo dưỡng, sửa chữa tàu (đề-pô), vùng phụ cận các nhà ga thuộc các tuyến đường sắt đô thị và vùng phụ cận các nút giao thông dọc tuyến đường bộ kết nối trung tâm Thành phố Đà Nẵng - Hội An - Chu Lai, tuyến đường Nguyễn Sinh Sắc nối dài được Ủy ban nhân dân Thành phố xác định phát triển theo mô hình TOD, Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định việc đầu tư xây dựng kết hợp với xây dựng nhà ở, công trình thương mại, dịch vụ, công trình sự nghiệp, công trình công cộng và Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch khác với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch đô thị và nông thôn nhưng phải bảo đảm đáp ứng về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, hệ thống công trình hạ tầng xã hội của khu vực TOD và vùng phụ cận; được điều chỉnh chức năng sử dụng các khu đất trong các vùng phụ cận này để khai thác quỹ đất và giá trị tăng thêm từ đất;

c) Nhà ở, công trình thương mại, dịch vụ, công trình sự nghiệp, công trình công cộng tại khu vực nhà ga đường sắt, khu tập kết bảo dưỡng, sửa chữa tàu (đề-pô) thuộc các tuyến đường sắt đô thị được bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê mua, cho thuê lại theo thời hạn hoạt động của dự án;

d) Đối với dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD sử dụng toàn bộ ngân sách của Thành phố hoặc vốn ứng trước của nhà đầu tư để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với diện tích đất thu hồi dành cho đường sắt và khu vực TOD, Thành phố được giữ lại 100% số tiền thu được từ khai thác quỹ đất khu

vực TOD để ưu tiên đầu tư các dự án đường sắt đô thị và các dự án trọng điểm khác trên địa bàn Thành phố.

4. Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng là cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, ngoài chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật được thực hiện thêm các chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trực tiếp đối với Khu thương mại tự do.

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định chuyển một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cho Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng.".

3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 10 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

"1. Chính phủ xem xét, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội ưu tiên nguồn lực cho ngân sách Thành phố khi ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi ngân sách nhà nước, quyết định phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương để bảo đảm thực hiện đường sắt đô thị trên địa bàn Thành phố và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội khác của Thành phố.";

b) Bổ sung điểm b1 vào sau điểm b khoản 3 như sau:

"b1) Phí tham quan đô thị cổ Hội An, khu đền tháp Mỹ Sơn, sau khi trừ chi phí được trích để lại cho đơn vị sự nghiệp công lập để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ thu phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí, được nộp đầy đủ vào ngân sách nhà nước để thực hiện trùng tu, nâng cấp, bảo tồn các di sản văn hóa thuộc đô thị cổ Hội An và khu đền tháp Mỹ Sơn và phục vụ các hoạt động văn hóa, lễ hội, quảng bá du lịch và hoạt động khác liên quan đến công tác quản lý đô thị cổ Hội An và khu đền tháp Mỹ Sơn;";

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

"4. Ngân sách Thành phố được hưởng 100% số thu tăng thêm từ các khoản thu do việc điều chỉnh chính sách phí, lệ phí theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều này để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố.

Các khoản thu phí, lệ phí được quy định tại các điểm a, b và b1 khoản 3 Điều này không dùng để xác định số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách Thành phố.";

d) Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b khoản 7 như sau:

"a) Tín chỉ các-bon, kết quả giảm phát thải khí nhà kính có được từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn

vốn của ngân sách Thành phố được giao dịch với các tổ chức, cá nhân trong nước, quốc tế;

b) Ủy ban nhân dân Thành phố quy định trình tự, thủ tục và quyết định việc lựa chọn tổ chức, cá nhân quy định tại điểm a khoản này. Nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon, kết quả giảm phát thải khí nhà kính là nguồn thu ngân sách Thành phố được hưởng 100%; các khoản thu này không dùng để xác định số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách Thành phố;".

4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 11 như sau:

a) Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 như sau:

"1a. Việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố được thực hiện như sau:

a) Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết được lập đồng thời với việc lập quy hoạch chi tiết;

b) Thực hiện đồng thời việc lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đối với nhiệm vụ quy hoạch và lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan đối với quy hoạch chi tiết;

c) Việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết được thực hiện trước, làm cơ sở thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết.

Đối với dự án đầu tư đã có nhà đầu tư được lựa chọn, nhà đầu tư tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu (nếu cần), trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nhà đầu tư được lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết, lấy ý kiến cộng đồng dân cư đồng thời với quy hoạch phân khu và không cần lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết.";

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

"4. Ngoài các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 79 của Luật Đất đai, Thành phố được thu hồi đất để thực hiện dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong các trường hợp sau đây:

a) Các công trình để hình thành Trung tâm logistics;

b) Trung tâm hội chợ triển lãm với quy mô dưới 100 ha;

c) Trung tâm logistics phục vụ cảng biển, cảng hàng không, cảng thủy nội địa trên địa bàn Thành phố với quy mô trên 50 ha;

d) Dịch vụ logistics phục vụ cảng biển, cảng hàng không, cảng thủy nội địa trên địa bàn Thành phố với quy mô đến 50 ha;

đ) Dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn Thành phố đã được xác định trong kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hoặc khu vực khoáng sản được khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản do Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định thu hồi đất.

Trình tự, thủ tục chuẩn bị thu hồi đất tại khoản này được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều này. Việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.";

c) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 như sau:

"a) Đối với dự án: xây dựng khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do, Trung tâm hội chợ triển lãm, trung tâm logistics, dịch vụ logistics phục vụ cảng biển, cảng hàng không, cảng thủy nội địa trên địa bàn Thành phố, đường sắt đô thị, đường sắt đô thị theo mô hình TOD, kết cấu hạ tầng kỹ thuật, giao thông, khu đô thị thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai và khoản 4 Điều này, dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư sử dụng vốn đầu tư công được tách thành dự án độc lập, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định danh mục dự án được tổ chức thực hiện trước việc điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản này;";

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 và bổ sung khoản 7, khoản 8 vào sau khoản 6 như sau:

"6. Việc đặt hàng xử lý chất thải rắn sinh hoạt được thực hiện như sau:

a) Nhà đầu tư đang triển khai thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tự nguyện chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án sang xử lý chất thải rắn sinh hoạt có thu hồi năng lượng được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định theo hình thức đặt hàng khối lượng xử lý chất thải rắn sinh hoạt;

b) Nhà đầu tư thực hiện dự án xử lý chất thải rắn có công nghệ thu hồi năng lượng được Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo hình thức đặt hàng khối lượng xử lý chất thải rắn sinh hoạt, khối lượng xử lý chất thải rắn đã chôn lấp tại các bãi chôn lấp, khối lượng xử lý chất thải rắn tại các bãi rác tự phát gây ô nhiễm môi trường;

c) Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành các tiêu chí, tiêu chuẩn và điều kiện, định mức, đơn giá, giá đặt hàng liên quan đến khối lượng chất thải rắn được đặt hàng tại điểm a, điểm b khoản này và chịu trách nhiệm về công khai, minh bạch, hợp lý, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

7. Đối với trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn Thành phố quy định tại điểm đ khoản 4 Điều này, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định danh mục thu hồi đất đối với khu vực đã được xác định trong kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hoặc khu vực khoáng sản được khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Đối với trường hợp phải đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức xác định giá khởi điểm khi đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản và pháp luật về đấu giá tài sản. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải thực hiện việc thanh toán chi phí quyền khai thác khoáng sản, chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các chi phí khác (nếu có).

8. Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng được tiếp nhận, rà soát, kiểm tra hồ sơ, ban hành quyết định cho thuê đất và ký hợp đồng thuê đất trong phạm vi khu công nghệ cao và khu công nghiệp được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách.

Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc thực hiện tại khoản này.".

5. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 12 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 như sau:

"c) Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt bao gồm: khu thương mại - dịch vụ có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên; trung tâm logistics có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên; khu sản xuất có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên;";

b) Bổ sung các điểm e, g, h, i, k, l, m, n, o, p và q vào sau điểm đ khoản 1 như sau:

"e) Dự án nhà máy đốt rác phát điện có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên;

g) Dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao sinh thái gắn với chuỗi giá trị nông sản đặc sản bản địa có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên;

h) Dự án đầu tư cơ sở y tế, cơ sở chăm sóc người cao tuổi hoặc cơ sở giáo dục, đào tạo có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên;

i) Dự án cải tạo, chuyển đổi các bãi chôn lấp và khu vực xung quanh để thực hiện phát triển kinh tế - xã hội có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên;

k) Dự án nuôi, trồng phát triển, chế biến các sản phẩm từ sâm Ngọc Linh, các loại dược liệu quý có quy mô vốn đầu tư từ 4.000 tỷ đồng trở lên;

l) Dự án đầu tư xây dựng công viên khoa học có quy mô vốn đầu tư từ 5.000 tỷ đồng trở lên;

m) Dự án phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo có quy mô vốn đầu tư từ 5.000 tỷ đồng trở lên;

n) Dự án đầu tư xây dựng cảng biển hoặc cảng hàng không có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên;

o) Dự án phát triển đô thị di sản gắn với bảo tồn văn hóa, kết hợp phát triển du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên;

p) Dự án đầu tư xây dựng đường sắt đô thị có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên;

q) Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị lấn biển có quy mô vốn đầu tư từ 100.000 tỷ đồng trở lên.";

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

"2. Nhà đầu tư chiến lược phải bảo đảm khả năng huy động vốn để thực hiện dự án đầu tư và đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Có vốn chủ sở hữu góp vào dự án tối thiểu bằng 15% tổng vốn đầu tư đối với dự án được quy định tại điểm a, b, d, đ, g, k, l, m, p hoặc q khoản 1 Điều này;

b) Có vốn chủ sở hữu góp vào dự án tối thiểu bằng 20% tổng vốn đầu tư đối với dự án được quy định tại điểm c, e, h, i, n hoặc o khoản 1 Điều này;

c) Trường hợp có nhiều nhà đầu tư tham gia đầu tư cùng một dự án thì tổng vốn chủ sở hữu góp vào dự án của các nhà đầu tư phải đáp ứng yêu cầu về vốn chủ sở hữu theo quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản này, trong đó phải có ít nhất 01 nhà đầu tư góp tối thiểu 30% và các nhà đầu tư còn lại phải góp tối thiểu là 15%.";

d) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu của khoản 3 như sau:

"3. Căn cứ Danh mục ngành, nghề, dự án ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược quy định tại khoản 1 Điều này, nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề xuất dự án đầu tư. Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện như sau:";

đ) Sửa đổi, bổ sung điểm b và bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 3 như sau:

"b) Đối với dự án đầu tư kinh doanh quy định tại khoản 1 Điều này, việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều này;

c) Đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư quy định tại khoản 1 Điều này, việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược được áp dụng hình thức chỉ định nhà đầu tư hoặc lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt. Quy trình, thủ tục thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.";

e) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

"4. Đối với dự án đầu tư kinh doanh theo quy định của pháp luật về đầu tư, trình tự, thủ tục đăng ký thực hiện dự án và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược thực hiện như sau:

a) Đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư trong trường hợp có 01 nhà đầu tư đề xuất và đáp ứng điều kiện nhà đầu tư chiến lược theo quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản này có 02 nhà đầu tư chiến lược trở lên cùng nộp hồ sơ hợp lệ đề nghị thực hiện dự án đầu tư tại một địa điểm và trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của nhà đầu tư chiến lược đầu tiên thì cơ quan đăng ký đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí chấm điểm và thành lập Hội đồng xét duyệt nhà đầu tư chiến lược theo danh mục để công khai và công bằng trong lựa chọn các nhà đầu tư chiến lược;

c) Đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư và thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp có từ 02 nhà đầu tư chiến lược trở lên cùng nộp hồ sơ hợp lệ đề nghị thực hiện dự án đầu tư tại một địa điểm và trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của nhà đầu tư chiến lược đầu tiên thì cơ quan đăng ký đầu tư lựa chọn nhà đầu tư tương tự quy định tại điểm b khoản này;

d) Đối với các dự án không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản này thì việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.";

g) Bổ sung điểm c và điểm d vào sau điểm b khoản 5 như sau:

"c) Đối với dự án được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này, sau khi hoàn thành tiến độ thực hiện dự án, đưa công trình vào khai thác, vận hành, thực hiện đầy đủ các cam kết và thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật, nhà đầu tư được xem xét điều chỉnh tăng thời hạn hoạt động của dự án và thời hạn sử dụng đất lên trên 50 năm nhưng không quá 70 năm;

d) Dự án được quy định tại điểm l khoản 1 Điều này thuộc đối tượng áp dụng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư như dự án đầu tư trong khu công nghệ cao. Căn cứ định hướng phát triển kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ, Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết các hình thức hỗ trợ đầu tư, mức hỗ trợ đầu tư, trình tự, thủ tục thực hiện đối với các hình thức hỗ trợ cho dự án.";

h) Sửa đổi, bổ sung khoản 7 như sau:

"7. Nhà đầu tư chiến lược có nghĩa vụ sau đây:

a) Tổ chức thực hiện dự án theo các nội dung quy định tại quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

b) Dự án có quy mô vốn đầu tư dưới 10.000 tỷ đồng thì phải giải ngân vốn đầu tư của dự án trong thời hạn 05 năm kể từ ngày bàn giao đất, đất có mặt nước trên thực địa;

c) Dự án có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng đến dưới 30.000 tỷ đồng thì phải giải ngân vốn đầu tư của dự án trong thời hạn 08 năm kể từ ngày bàn giao đất, đất có mặt nước trên thực địa;

d) Dự án có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng đến dưới 100.000 tỷ đồng thì phải giải ngân vốn đầu tư của dự án trong thời hạn 10 năm kể từ ngày bàn giao đất, đất có mặt nước trên thực địa;

đ) Dự án có quy mô vốn đầu tư từ 100.000 tỷ đồng trở lên thì phải giải ngân tối thiểu 50.000 tỷ đồng trong thời hạn 10 năm đầu tiên và hoàn tất việc đầu tư, xây dựng theo tiến độ thực hiện dự án nhưng tối đa không quá 20 năm kể từ ngày bàn giao đất, đất có mặt nước trên thực địa;

e) Không được chuyển nhượng dự án trong thời hạn giải ngân quy định tại các điểm b, c và d khoản này kể từ ngày bàn giao đất, đất có mặt nước trên thực địa; đối với dự án có quy mô vốn đầu tư từ 100.000 tỷ đồng trở lên quy định tại điểm đ khoản này thì không được chuyển nhượng dự án trong thời hạn 10 năm kể từ ngày bàn giao đất, đất có mặt nước trên thực địa;

g) Hỗ trợ kinh phí để đào tạo nghề đối với lao động bị ảnh hưởng tại khu vực dự án; ưu tiên tiếp nhận lao động địa phương vào làm việc tại dự án; thực hiện cam kết về việc ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao (nếu có).";

i) Bổ sung khoản 9 và khoản 10 vào sau khoản 8 như sau:

"9. Về thực hiện quy hoạch đối với dự án thuộc danh mục ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược:

a) Trong quá trình lập, thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án, quyết định phê duyệt dự án, lựa chọn nhà đầu tư và cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan có thẩm quyền căn cứ một trong các quy hoạch sau: quy hoạch ngành quốc gia; quy hoạch ngành; quy hoạch tỉnh; quy hoạch đô thị và nông thôn; quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành; quy hoạch chi tiết ngành để đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch;

b) Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định chỉ tiêu sử dụng đất ngoài các chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ theo quy hoạch sử dụng đất quốc gia trong phạm vi địa bàn Thành phố, bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng đô thị, nhu cầu thực tiễn và cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở thời kỳ tiếp theo.

10. Giao Chính phủ xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù về quy hoạch, đầu tư, tài chính, thuế, đất đai, tài nguyên, môi trường, xuất khẩu, nhập khẩu, thủ tục hành chính đối với dự án xây dựng khu đô thị lấn biển tại khoản 1 Điều này và xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước khi ban hành.".

6. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 như sau:

"1. Khu thương mại tự do Đà Nẵng là khu vực có ranh giới địa lý xác định, được thành lập để thực hiện thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội, mang tính đột phá nhằm thu hút đầu tư, tài chính, thương mại, dịch vụ chất lượng cao thúc đẩy xuất khẩu, công nghiệp, hoạt động nghiên cứu và phát triển, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Khu thương mại tự do Đà Nẵng được tổ chức thành các khu chức năng, bao gồm: khu sản xuất, trung tâm logistics, khu cảng và hậu cần cảng, khu thương mại - dịch vụ và các loại hình khu chức năng khác theo quy định của pháp luật. Các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan theo quy định của pháp luật được bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan của cơ quan hải quan và hoạt động quản lý nhà nước theo lĩnh vực tương ứng của các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.

3. *Thẩm quyền và trình tự, thủ tục thành lập, mở rộng, điều chỉnh* Khu thương mại tự do Đà Nẵng; thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư; trình tự, thủ tục đầu tư các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do được quy định như sau:

a) Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh quyết định thành lập; quyết định mở rộng, điều chỉnh ranh giới Khu thương mại tự do Đà Nẵng theo trình tự, thủ tục do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định;

b) Quyết định điều chỉnh quyết định thành lập, mở rộng, điều chỉnh ranh giới Khu thương mại tự do được xem là quyết định phê duyệt, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị và nông thôn. Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện việc cập nhật nội dung mở rộng, điều chỉnh ranh giới Khu thương mại tự do vào các quy hoạch có liên quan;

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng. Trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư được thực hiện như trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đầu tư.

4. Chính sách về đất đai đối với Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định như sau:

a) Trừ các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, Nhà nước giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu dự án có sử dụng đất đối với dự án đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng thuộc các ngành, nghề, lĩnh vực:

a.1) Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm dữ liệu, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D) gắn với đào tạo; đầu tư nghiên cứu và hỗ trợ chuyển giao công nghệ thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, danh mục công nghệ chiến lược, danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển, danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên;

a.2) Đầu tư dự án trong lĩnh vực công nghệ chip bán dẫn, công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), pin công nghệ mới, vật liệu mới, công nghiệp quốc phòng; danh mục công nghệ chiến lược, danh mục sản phẩm công nghệ cao được ưu tiên phát triển và danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược có quy mô vốn đầu tư từ 4.000 tỷ đồng trở lên;

a.3) Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt bao gồm: khu thương mại - dịch vụ có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên; trung tâm logistics có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên; khu sản xuất có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên;

a.4) Đầu tư cơ sở y tế, cơ sở chăm sóc người cao tuổi hoặc cơ sở giáo dục, đào tạo có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên;

a.5) Đầu tư xây dựng cảng biển hoặc cảng hàng không có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên;

b) Ngoài các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 79 của Luật Đất đai, Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật về đất đai;

c) Việc sử dụng đất đối với các loại đất trong Khu thương mại tự do được thực hiện trên cơ sở chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia đã được cấp có thẩm quyền phân bổ cho Thành phố. Trường hợp vượt chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia được phân bổ thì Thành phố cập nhật vào kỳ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tiếp theo;

d) Nhà đầu tư có dự án đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng được Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do có quyền và nghĩa vụ như đối

với nhà đầu tư được Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai. Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định khung giá cho thuê cơ sở hạ tầng trong Khu thương mại tự do;

đ) Nhà đầu tư thuê lại đất tại các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng có quyền và nghĩa vụ như người thuê lại đất gắn với kết cấu hạ tầng trong khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai.

5. Chính sách ưu đãi đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định như sau:

a) Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng, dự án của nhà đầu tư thuê lại đất tại Khu thương mại tự do Đà Nẵng được áp dụng như dự án đầu tư trong khu kinh tế theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Nhà đầu tư nước ngoài thành lập tổ chức kinh tế trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng không phải có dự án đầu tư và không phải thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước khi thành lập tổ chức kinh tế.

Nhà đầu tư nước ngoài thực hiện trình tự, thủ tục thành lập tổ chức kinh tế như áp dụng đối với nhà đầu tư trong nước theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, *pháp luật khác tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế. Cơ quan đăng* ký kinh doanh hoặc cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế kiểm tra việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường của ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư. Sau khi được thành lập, tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư;

c) Nhà đầu tư chiến lược đầu tư hạ tầng khu chức năng trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng được chỉ định là nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật kết nối các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng với nhau hoặc với hệ thống cảng hàng không, cảng biển, cửa khẩu quốc tế theo phương thức PPP;

d) Các dự án đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng được miễn toàn bộ tiền thuê đất, thuê đất có mặt nước cho cả thời hạn thuê, trừ các dự án xây dựng nhà ở, dự án trên đất thương mại, dịch vụ;

đ) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới phát sinh tại địa bàn Khu thương mại tự do Đà Nẵng thuộc ngành, nghề, lĩnh vực sau đây được áp dụng mức thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 30 năm, miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo:

đ.1) Dự án đầu tư phát triển công nghệ thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, danh mục công nghệ chiến lược, danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển, danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược;

đ.2) Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển;

đ.3) Công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao;

đ.4) Sản xuất xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường;

đ.5) Thiết bị, linh kiện đường sắt, hàng không; bảo dưỡng, sửa chữa, đại tu tàu bay (MRO);

đ.6) Sản xuất thiết bị điện gió; hạ tầng năng lượng tái tạo;

đ.7) Dự án trung tâm trung chuyển hàng hoá quốc tế, trung tâm logistics, cảng cạn, kho hàng hóa và dịch vụ logistics.

Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới phát sinh tại địa bàn Khu thương mại tự do Đà Nẵng không thuộc ngành, nghề, lĩnh vực quy định từ tiết đ.1 đến tiết đ.7 điểm này được áp dụng mức thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 15 năm, miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo.

Điều kiện, nguyên tắc ưu đãi và việc xác định thời điểm áp dụng thuế suất ưu đãi, thời điểm được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại khoản này thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp;

e) Giảm 50% thuế thu nhập cá nhân trong 10 năm cho chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao có thu nhập từ tiền lương, tiền công phát sinh do thực hiện công việc tại Khu thương mại tự do;

g) Đối với các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan theo quy định của pháp luật:

Hàng hóa, dịch vụ mua bán, trao đổi giữa các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan với nhau, với nước ngoài, với khu phi thuế quan hoặc với các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do khác đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan được áp dụng chính sách thuế như khu phi thuế quan theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật Thuế giá trị gia tăng. Quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu chức năng với khu vực bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật về hải quan, thuế và xuất khẩu, nhập khẩu,

trừ các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do khác đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan;

h) Hàng hóa trung chuyển, kinh doanh tạm nhập tái xuất được lưu giữ trong Khu thương mại tự do trong thời hạn tối đa 90 ngày kể từ ngày hoàn thành thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập và không quá 02 lần gia hạn cho mỗi lô hàng, thời hạn gia hạn mỗi lần không quá 60 ngày, trừ hàng hóa trung chuyển bị hư hỏng, tổn thất cần thêm thời gian khắc phục thực hiện theo quy định hiện hành. Hàng hóa trung chuyển lưu giữ trong Khu thương mại tự do được đưa ra nước ngoài từ chính cửa khẩu nhập hoặc cửa khẩu khác của Việt Nam.

Chính phủ quy định và hướng dẫn đối với việc lưu giữ hàng hóa trung chuyển, kinh doanh tạm nhập tái xuất trong khu thương mại tự do và cửa khẩu đưa các hàng hóa này ra nước ngoài. Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết việc kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa trung chuyển quy định tại điểm này;

i) Nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu đến 49% vốn điều lệ của các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực: kinh doanh cảng hàng không; cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga hàng hóa, dịch vụ xăng dầu hàng không, dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất, dịch vụ khai thác khu bay; cung cấp dịch vụ suất ăn hàng không. Riêng doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư trung tâm logistics trung chuyển hàng hóa quốc tế tại cảng hàng không, nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu đến 51% vốn điều lệ;

k) Ngoài các ưu đãi đầu tư quy định tại khoản này, dự án đầu tư tại các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng còn được hưởng ưu đãi như ưu đãi đầu tư đối với dự án đầu tư tại khu kinh tế theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về đất đai, pháp luật về tín dụng, pháp luật về kế toán và quy định khác của pháp luật có liên quan;

l) Đối với dự án đầu tư đáp ứng điều kiện hưởng các mức ưu đãi đầu tư khác nhau trong cùng một thời gian thì nhà đầu tư được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi cao nhất.

6. Doanh nghiệp có trụ sở và hoạt động trong các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng được công nhận áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định của pháp luật về hải quan khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: thực hiện thủ tục hải quan điện tử, thủ tục thuế điện tử; có phần mềm hoặc hệ thống công nghệ thông tin quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp kết nối hoặc chia sẻ với cơ quan hải quan; thực hiện thanh toán qua ngân hàng; có hệ thống kiểm soát nội bộ; chấp hành tốt quy định của pháp luật về kế toán, pháp luật về kiểm toán.

Kể từ ngày được công nhận, nếu doanh nghiệp không duy trì việc đáp ứng một trong các điều kiện nêu trên hoặc không tuân thủ pháp luật về hải quan, pháp luật về thuế thì bị đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên.".

b) Bổ sung khoản 7a vào sau khoản 7 như sau:

"7a. Ngoài các thẩm quyền được quy định của pháp luật về hải quan, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quản lý Khu thương mại tự do có thẩm quyền sau:

a) Quyết định công nhận, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ việc áp dụng chế độ ưu tiên cho doanh nghiệp có trụ sở và hoạt động trong các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do;

b) Quyết định công nhận, gia hạn thời gian hoạt động, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng và chấm dứt hoạt động kho, bãi ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ (CFS), địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa chuyển phát nhanh, kho hàng không kéo dài; địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế; kho bảo thuế, kho xăng dầu, khí, hóa chất trong Khu thương mại tự do.";

c) Sửa đổi, bổ sung điểm e và bổ sung điểm g vào sau điểm e khoản 8 như sau:

"e) Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do;

g) Cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đối với các dự án thực hiện trong Khu thương mại tự do. Trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại điểm này theo trình tự, thủ tục thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.";

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 10 và bổ sung các khoản 11, 12 vào sau khoản 10 như sau:

"10. Các nội dung quản lý nhà nước khác được thực hiện như sau:

a) Cấp thị thực (thời hạn không quá 05 năm), thẻ tạm trú (thời hạn không quá 10 năm) cho người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, lao động có trình độ cao làm việc trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng (ký hiệu thị thực, thẻ tạm trú là UĐ1) và vợ chồng con dưới 18 tuổi đi cùng (ký hiệu thị thực, thẻ tạm trú là UĐ2).

Giao Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí xác định người nước ngoài thuộc đối tượng hưởng ưu đãi và chỉ định cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm thẩm định, làm thủ tục đề nghị cấp thị thực, thẻ tạm trú cho người nước ngoài thuộc diện quy định tại điểm này;

b) Miễn kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa đã được chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy, chứng nhận đã áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực

theo quy định của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực; hàng hóa đã có kết quả đánh giá sự phù hợp được thừa nhận theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Quy định tại điểm này không áp dụng trong trường hợp Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có cảnh báo về an toàn thực phẩm, lây lan dịch bệnh, gây nguy hại cho sức khỏe, tính mạng con người, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục, nguy hại cho kinh tế, định hướng bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia hoặc cơ quan có thẩm quyền có văn bản thông báo dừng áp dụng chế độ miễn kiểm tra chuyên ngành;

c) Không áp dụng các biện pháp quản lý ngoại thương đối với hàng hóa từ nội địa, hàng hóa từ nước ngoài đưa vào khu chức năng đáp ứng điều kiện của khu phi thuế quan thuộc Khu thương mại tự do, trừ biện pháp cấm nhập khẩu, tạm ngừng nhập khẩu, biện pháp kiểm dịch. Không áp dụng biện pháp quản lý ngoại thương đối với hàng hóa mua, bán giữa các doanh nghiệp trong các khu chức năng đáp ứng điều kiện của khu phi thuế quan thuộc Khu thương mại tự do với nhau và với các khu chức năng đáp ứng điều kiện của khu phi thuế quan thuộc các Khu thương mại tự do;

d) Quản lý nhà nước trong các lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan chưa được quy định tại Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về khu kinh tế.

11. Chính sách hoạt động đầu tư, kinh doanh khác trong Khu thương mại tự do được quy định như sau:

a) Nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa, kinh doanh tạm nhập, tái xuất, kinh doanh trung chuyển hàng hóa. Trình tự, thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu, Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại thương.

Giao Chính phủ giao cơ quan quản lý nhà nước về ngoại thương quy định trình tự, thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh trung chuyển hàng hóa quy định tại điểm này;

b) Các doanh nghiệp có trụ sở chính và có hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Khu thương mại tự do được niêm yết, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng bằng ngoại tệ và thanh toán, nhận thanh toán với nhau bằng ngoại tệ chuyển khoản từ việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ trong Khu thương mại tự do;

c) Người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, lao động có trình độ cao làm việc tại Khu thương mại tự do Đà Nẵng với thời hạn dưới 12 tháng không thuộc diện phải xin Giấy phép lao động. Doanh nghiệp sử dụng lao động thực hiện thủ tục đăng ký hoặc thông báo tình hình tăng, giảm lao động nước

ngoài tại Khu thương mại tự do với Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng. Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng ban hành quy trình đăng ký hoặc thông báo lao động làm việc tại Khu thương mại tự do Đà Nẵng và thực hiện cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn Thành phố theo quy định.

12. Chi nhánh ngân hàng nước ngoài được mở phòng giao dịch trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng ngoài trụ sở chi nhánh.".

7. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 14 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 như sau:

"d) Hỗ trợ không hoàn lại từ nguồn ngân sách Thành phố chi phí phát triển dự án khởi nghiệp sáng tạo gồm: chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; tiền công lao động trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung, chi phí thuê mặt bằng, thuê nhà xưởng; chi phí ươm tạo, nghiên cứu và phát triển, hoàn thiện công nghệ, sản xuất thử nghiệm sản phẩm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:

"a) Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc thử nghiệm có kiểm soát có thời hạn đối với các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;";

c) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu, điểm a và điểm b khoản 6 như sau:

"6. Việc đầu tư, quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ được quy định như sau:

a) Công trình, nhà xưởng, phòng thí nghiệm, đất, không gian đổi mới sáng tạo, khu làm việc chung, cơ sở vật chất - kỹ thuật của cơ sở ươm tạo và trang thiết bị kỹ thuật dùng chung, trang thiết bị phục vụ nghiên cứu phát triển, thiết bị văn phòng, hạ tầng công nghệ thông tin được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Thành phố để phục vụ hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ;

b) Hội đồng nhân dân Thành phố quy định: đối tượng, tiêu chí, trình tự, thủ tục được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động; chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, đối tượng được hỗ trợ, trình tự, thủ tục hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Thành phố cho các đối tượng sử dụng kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ.

Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết về hình thức, trình tự, thủ tục giao tài sản, đơn vị tiếp nhận, khai thác tài sản, cơ chế quản lý, sử dụng tiền thu được từ khai thác tài sản và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ;";

d) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu, điểm a và điểm b khoản 7 như sau:

"7. Cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ chiến lược thực hiện như sau:

a) Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định đầu tư, nâng cấp, mở rộng, phát triển và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thông tin, tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ số tập trung từ nguồn ngân sách Thành phố phục vụ thu hút đầu tư, phát triển vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ chiến lược.

Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết về hình thức, trình tự, thủ tục giao tài sản, đơn vị tiếp nhận, khai thác tài sản, cơ chế quản lý, sử dụng tiền thu được từ khai thác tài sản và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thông tin, tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ số tập trung;

b) Hội đồng nhân dân Thành phố quy định: đối tượng, tiêu chí, trình tự, thủ tục cho thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng thông tin, tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ số tập trung đầu tư từ nguồn ngân sách Thành phố không thông qua đấu giá để phục vụ thu hút đầu tư, phát triển vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ chiến lược; chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ, quy trình, thủ tục hỗ trợ sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin, tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ số tập trung để phục vụ phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ chiến lược;";

đ) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 7 như sau:

"d) Ủy ban nhân dân Thành phố quy định đối tượng, tiêu chí, trình tự, thủ tục và việc hỗ trợ chi phí đào tạo, bồi dưỡng trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

Hội đồng nhân dân Thành phố quy định tiêu chí, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục đối với việc tuyển dụng và chính sách hỗ trợ về chế độ đãi ngộ thu nhập, chi phí lưu trú đối với chuyên gia, nhà khoa học làm việc trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo;".

8. Sửa đổi, bổ sung tên Điều và một số khoản của Điều 15 như sau:

a) Sửa đổi tên Điều như sau:

"**Điều 15. Chính sách tiền lương, thu nhập, hỗ trợ nhà ở**";

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 như sau:

"2. Hội đồng nhân dân Thành phố:

a) Quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để đầu tư xây dựng nhà ở cho các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng làm việc trên địa bàn Thành phố thuê, mua, thuê mua;

b) Quy định đối tượng, tiêu chí, mức thu nhập, hỗ trợ chi phí thuê, mua nhà ở, chi phí lưu trú cho các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng làm việc trên địa bàn Thành phố;

c) Quy định trình tự, thủ tục, phương thức hỗ trợ để thực hiện chính sách quy định tại điểm b khoản này.

3. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành tiêu chí, điều kiện xác định cá nhân là chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao, người có tài năng làm việc được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế thu nhập cá nhân, tiền lương, thu nhập, hỗ trợ nhà ở trên địa bàn Thành phố.".

9. Bãi bỏ Chương II; điểm a khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 10; điểm a khoản 5 Điều 12; điểm c khoản 6 Điều 14; điểm b khoản 2 Điều 16.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 12 năm 2025.

2. Thời gian thực hiện thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng là 10 năm kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đơn vị sự nghiệp công lập đã được giao quản lý và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp được đầu tư từ nguồn vốn đầu tư công theo Nghị quyết số 136/2024/QH15 được áp dụng quy định tại Nghị quyết này.

2. Dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư hoặc dự án đầu tư đã lựa chọn nhà đầu tư theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 136/2024/QH15 trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện và hưởng ưu đãi theo quy định của Nghị quyết số 136/2024/QH15; trường hợp đáp ứng tiêu chí, điều kiện quy định tại điểm b khoản 5 Điều 1 của Nghị quyết này thì được hưởng ưu đãi theo quy định tại Nghị quyết này cho thời gian còn lại của dự án.

3. Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa lựa chọn nhà đầu tư và đã công bố thông tin dự án, yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư và điều kiện xác định nhà đầu tư chiến lược trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 của Nghị quyết số 136/2024/QH15 thì việc lựa chọn nhà đầu tư được tiếp tục thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 136/2024/QH15. Ưu đãi đối với dự án này được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa lựa chọn nhà đầu tư và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này thì việc lựa chọn nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

5. Dự án đã thực hiện tại Khu thương mại tự do Đà Nẵng theo quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15;trường hợp đáp ứng tiêu chí, điều kiện quy định tại điểm b khoản 5 Điều 1 của Nghị quyết này thì được hưởng ưu đãi theo quy định tại Nghị quyết này cho thời gian còn lại của dự án.

6. Các dự án nằm trong phạm vi ranh giới Khu thương mại tự do Đà Nẵng đã được chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc được chấp thuận nhà đầu tư, đã được giao đất, cho thuê đất trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo các quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

7. Nhà đầu tư có dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc được chấp thuận là nhà đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư, nhà ở, đô thị, đất đai, xây dựng hoặc cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong Khu thương mại tự do trước ngày Khu thương mại tự do được thành lập được làm thủ tục chuyển đổi sang hoạt động tại Khu thương mại tự do theo quy định của pháp luật.

8. Dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 136/2024/QH15 hoặc dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu theo quy định của pháp luật về đầu tư; đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 136/2024/QH15 trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành và chưa lựa chọn nhà đầu tư thì thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo quy định tại Nghị quyết này bằng văn bản chấp thuận nhà đầu tư. Trường hợp điều kiện, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư khác với quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng quy định tại Nghị quyết này mà không phải điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Đối với các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư vào các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, nhà đầu tư được phép đề nghị điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư theo quy định tại Nghị quyết này. Dự án được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định tại Nghị quyết này cho đến hết thời gian thực hiện dự án.

9. Đối với các dự án quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 136/2024/QH15 đã được chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì thực hiện giải ngân và chuyển nhượng theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 7 Điều 12 của Nghị quyết số 136/2024/QH15.

10. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, người tham gia xây dựng Nghị quyết này và tham gia triển khai thực hiện Nghị quyết này được xem xét loại trừ, miễn

trách nhiệm trong trường hợp đã tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy định liên quan và không vụ lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn xảy ra thiệt hại.

Các tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện Nghị quyết này được khen thưởng theo quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Trần Thanh Mẫn